

1973 Year of Ox				H10 E2	癸丑	Male Gua: 9 阴男离卦				Female Gua: 6 阴女乾卦				Na Yin: Wood 纳音属木				Yearly FS 9 年星九紫					
1st Month 寅月				2nd Month 卯月				3rd Month 辰月				4th Month 巳月				5th Month 午月				6th Month 未月			
FS	H1	甲	星	FS	H2	乙	星	FS	H3	丙	星	FS	H4	丁	星	FS	H5	戊	星	FS	H6	己	星
5	E3	寅	五	4	E4	卯	四	3	E5	辰	三	2	E6	巳	二	1	E7	午	一	9	E8	未	九
立春 07:04hrs				惊蛰 01:13hrs				清明 06:14hrs				立夏 23:47hrs				芒种 04:07hrs				小暑 14:27hrs			
Mth	Day	HS	干支	Mth	Day	HS	干支	Mth	Day	HS	干支	Mth	Day	HS	干支	Mth	Day	HS	干支	Mth	Day	HS	干支
2	4	H8	辛未	3	6	H8	辛丑	4	5	H8	辛未	5	5	H8	辛丑	6	6	H10	癸酉	7	7	H1	甲辰
2	5	H9	壬申	3	7	H9	壬寅	4	6	H9	壬申	5	6	H9	壬寅	6	7	H11	甲戌	7	8	H2	乙巳
2	6	H10	癸酉	3	8	H10	癸卯	4	7	H10	癸酉	5	7	H10	癸卯	6	8	H2	乙亥	7	9	H3	丙午
2	7	H1	甲戌	3	9	H1	甲辰	4	8	H1	甲戌	5	8	H1	甲辰	6	9	H3	丙子	7	10	H4	丁未
2	8	H2	乙亥	3	10	H2	乙巳	4	9	H2	乙亥	5	9	H2	乙巳	6	10	H4	丁丑	7	11	H5	戊申
2	9	H3	丙子	3	11	H3	丙午	4	10	H3	丙子	5	10	H3	丙午	6	11	H5	戊寅	7	12	H6	己酉
2	10	H4	丁丑	3	12	H4	丁未	4	11	H4	丁丑	5	11	H4	丁未	6	12	H6	己卯	7	13	H7	庚戌
2	11	H5	戊寅	3	13	H5	戊申	4	12	H5	戊寅	5	12	H5	戊申	6	13	H7	庚辰	7	14	H8	辛亥
2	12	H6	己卯	3	14	H6	己酉	4	13	H6	己卯	5	13	H6	己酉	6	14	H8	辛巳	7	15	H9	壬子
2	13	H7	庚辰	3	15	H7	庚戌	4	14	H7	庚辰	5	14	H7	庚戌	6	15	H9	壬午	7	16	H10	癸丑
2	14	H8	辛巳	3	16	H8	辛亥	4	15	H8	辛巳	5	15	H8	辛亥	6	16	H10	癸未	7	17	H1	甲寅
2	15	H9	壬午	3	17	H9	壬子	4	16	H9	壬午	5	16	H9	壬子	6	17	H11	甲申	7	18	H2	乙卯
2	16	H10	癸未	3	18	H10	癸丑	4	17	H10	癸未	5	17	H10	癸丑	6	18	H2	乙酉	7	19	H3	丙辰
2	17	H1	甲申	3	19	H1	甲寅	4	18	H1	甲申	5	18	H1	甲寅	6	19	H3	丙戌	7	20	H4	丁巳
2	18	H2	乙酉	3	20	H2	乙卯	4	19	H2	乙酉	5	19	H2	乙卯	6	20	H4	丁亥	7	21	H5	戊午
2	19	H3	丙戌	3	21	H3	丙辰	4	20	H3	丙戌	5	20	H3	丙辰	6	21	H5	戊子	7	22	H6	己未
2	20	H4	丁亥	3	22	H4	丁巳	4	21	H4	丁亥	5	21	H4	丁巳	6	22	H6	己丑	7	23	H7	庚申
2	21	H5	戊子	3	23	H5	戊午	4	22	H5	戊子	5	22	H5	戊午	6	23	H7	庚寅	7	24	H8	辛酉
2	22	H6	己丑	3	24	H6	己未	4	23	H6	己丑	5	23	H6	己未	6	24	H8	辛卯	7	25	H9	壬戌
2	23	H7	庚寅	3	25	H7	庚申	4	24	H7	庚寅	5	24	H7	庚申	6	25	H9	壬辰	7	26	H10	癸亥
2	24	H8	辛卯	3	26	H8	辛酉	4	25	H8	辛卯	5	25	H8	辛酉	6	26	H10	癸巳	7	27	H1	甲子
2	25	H9	壬辰	3	27	H9	壬戌	4	26	H9	壬辰	5	26	H9	壬戌	6	27	H11	甲午	7	28	H2	乙丑
2	26	H10	癸巳	3	28	H10	癸亥	4	27	H10	癸巳	5	27	H10	癸亥	6	28	H2	乙未	7	29	H3	丙寅
2	27	H1	甲午	3	29	H1	甲子	4	28	H1	甲午	5	28	H1	甲子	6	29	H3	丙申	7	30	H4	丁卯
2	28	H2	乙未	3	30	H2	乙丑	4	29	H2	乙未	5	29	H2	乙丑	6	30	H4	丁酉	7	31	H5	戊辰
3	1	H3	丙申	3	31	H3	丙寅	4	30	H3	丙申	5	30	H3	丙寅	7	1	H5	戊戌	8	1	H6	己巳
3	2	H4	丁酉	4	1	H4	丁卯	5	1	H4	丁酉	5	31	H4	丁卯	7	2	H6	己亥	8	2	H7	庚午
3	3	H5	戊戌	4	2	H5	戊辰	5	2	H5	戊戌	6	1	H5	戊辰	7	3	H7	庚子	8	3	H8	辛未
3	4	H6	己亥	4	3	H6	己巳	5	3	H6	己亥	6	2	H6	己巳	7	4	H8	辛丑	8	4	H9	壬申
3	5	H7	庚子	4	4	H7	庚午	5	4	H7	庚子	6	3	H7	庚午	7	5	H9	壬寅	8	5	H10	癸酉
												6	4	H8	辛未	7	6	H10	癸卯	8	6	H1	甲戌
												6	5	H9	壬申					8	7	H2	乙亥